



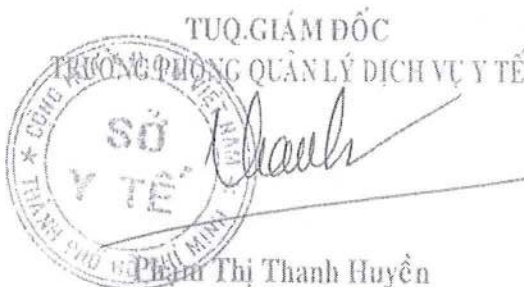
PHỤ LỤC
MẪU PHIẾU CÔNG BỐ SẢN PHẨM MỸ PHẨM

PHẦN DÀNH CHO CƠ QUAN QUẢN LÝ (FOR OFFICIAL USE)

Ngày cấp (Date acknowledged): 18-11-2020

Số công bố (Product Notification No): 14906 /20/CBMP-HCM

Phiếu công bố có giá trị 05 năm kể từ ngày cấp.



PHIẾU CÔNG BỐ SẢN PHẨM MỸ PHẨM
TEMPLATE FOR NOTIFICATION OF COSMETIC PRODUCT

☒ Đánh dấu vào ô thích hợp (Tick, where applicable)

THÔNG TIN SẢN PHẨM
PARTICULARS OF PRODUCT

1. Tên nhãn hàng và tên sản phẩm (Name of brand & product):

1.1. Nhãn hàng (Brand)

F	E	L	I	Z															

1.2. Tên sản phẩm (Product Name)

F	E	L	I	Z		B	O	D	Y		W	A	S	H		V	A	N	I	L	L	A			
S	C	E	N	T																					

1.3. Danh sách các dạng hoặc màu (List of Variants or Shade). Tên (Names)

- ### Products intended for application to the lips

Products for care of the teeth and the mouth

Products for nail care and make-up

- ☒ Các sản phẩm dùng để vệ sinh bên ngoài

Products for external intimate hygiene

- Các sản phẩm chống nắng

Sunbathing products

- ☐ Sản phẩm làm sạm da mà không cần tẩy nắng

Products for tanning without sun

- ☐
- Sản phẩm làm trắng da

Skin whitening products

- ☐
- Sản phẩm chống nhăn da

Anti-wrinkle products

- ☐ Sản phẩm khác (đề nghị ghi rõ)

Others (please specify)

3. Mục đích sử dụng (Intended use)

Làm sạch cơ thể.

Giúp làn da mịn màng trông tươi sáng hơn.

4. **Dạng trình bày (Product presentation(s))**

- ☒ Dạng đơn lẻ (Single product)

- ☐ Một nhóm các màu (A range of colours)

- ☐
- Bảng các màu trong một dạng sản phẩm (Palette(s) in a range of one product type)

- ☐
- Các sản phẩm phối hợp trong một bộ sản phẩm (Combination products in a single kit)

- ☐ Các dạng khác (đề nghị ghi rõ). Others (please specify)

THÔNG TIN VỀ CÔNG TY SẢN XUẤT/ĐÓNG GÓI/XUẤT KHẨU

(Đề nghị đính kèm danh sách riêng nếu như có nhiều hơn một công ty sản xuất/ đóng gói để tạo ra một sản phẩm hoàn chỉnh)

PARTICULARS OF MANUFACTURER(S)/ASSEMBLER(S)/EXPORTER

(Please attach in a separate sheet if there are more than one manufacturer/assembler)

5. Tên Công ty sản xuất (Name of manufacturer):

[illegible]

1.030
CỔ
CỔ
MỸ
SÀI
ĐỨC

3	Sodium Laureth Sulfate	
4	Sodium Chloride	
5	Glycerin	
6	Fragrance	
7	Glycol Distearate	
8	Cocamide MEA	
9	Laureth-10	
10	PEG-7 Glyceryl Cocoate	
11	Citric Acid	
12	Niacinamide	
13	Methylchloroisothiazolinone	0,001125%
14	Methylisothiazolinone	0,000375%
15	CI 19140	
16	CI 16255	

CAM KẾT (DECLARATION)

1. Thay mặt cho công ty, tôi xin cam kết sản phẩm được đề cập trong đơn công bố này đạt được tất cả các yêu cầu trong Hướng dẫn Mỹ phẩm ASEAN và các phụ lục của nó.

I hereby declare on behalf of my company that the product in the notification meets all the requirements of the ASEAN Cosmetic Directive, its Annexes and Appendices.

2. Tôi xin chịu trách nhiệm tuân thủ các điều khoản sau đây (*I undertake to abide by the following conditions*):

i. Đảm bảo có sẵn để cung cấp các thông tin kỹ thuật và tính an toàn khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu và có đầy đủ hồ sơ về các sản phẩm đã được phân phối để báo cáo trong trường hợp sản phẩm phải thu hồi.

Ensure that the product's technical and safety information is made readily available to the regulatory authority concerned ("the Authority") and to keep records of the distribution of the products for product recall purposes;

ii. Phải thông báo ngay cho cơ quan có thẩm quyền về các tác dụng phụ nghiêm trọng gây chết người hoặc đe dọa tính mạng của sản phẩm bằng điện thoại, fax, thư điện tử hoặc văn bản trước 07 ngày kể từ ngày biết thông tin.

I understand that I cannot place reliance on the acceptance of my product notification by the authority in any legal proceedings concerning my product, in the event that my product has failed to conform to any of the standards or specifications that I had previously declared to the Authority.

Phạm Thị Kim Ngân



Tên và chữ ký của người đại diện theo pháp luật của công ty

[Name and Signature of person representing the local company]



Dấu của công ty

[Company stamp]

11/11/2020

Ngày

[Date]

